

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 29/2011/NQ-HĐND

Bình Định, ngày 18 tháng 8 năm 2011

NGHỊ QUYẾT
Về Đề án đặt tên đường thị trấn Bình Định
và thị trấn Đập Đá, huyện An Nhơn

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ 2

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20/3/2006 của Bộ Văn hóa- Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 52/TTr-UBND ngày 11/8/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua Đề án đặt tên đường thị trấn Bình Định và thị trấn Đập Đá, huyện An Nhơn; Báo cáo thẩm tra số 10/BC-VHXXH ngày 11/8/2011 của Ban Văn hóa- Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của các đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua Đề án đặt tên đường thị trấn Bình Định và thị trấn Đập Đá, huyện An Nhơn (có Danh mục tên đường kèm theo).

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Nghị quyết này đã được thông qua tại kỳ họp thứ 2 Hội đồng nhân dân tỉnh khóaXI./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Tùng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ ÁN

Đặt tên đường thị trấn Bình Định và thị trấn Đập Đá, huyện An Nhơn

*(Kèm theo Nghị quyết số 29/2011/NQ-HĐND ngày 18/8/2011
của HĐND tỉnh)*

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thị trấn Bình Định được thành lập năm 1979, là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của huyện. Sau hơn 30 năm thành lập, thị trấn Bình Định tiếp tục phát triển và đạt được những thành tựu trên nhiều lĩnh vực. Đô thị ngày càng được chỉnh trang, mở rộng và hình thành các khu đô thị mới. Hệ thống giao thông nội thị được đầu tư nâng cấp, đa số các tuyến đường chính trong nội thị đều được trải nhựa, số còn lại là bê tông xi măng, đã đáp ứng nhu cầu đi lại, thúc đẩy kinh tế, văn hóa - xã hội của địa phương phát triển.

2. Thị trấn Đập Đá cách trung tâm huyện lỵ An Nhơn 5km về phía Bắc trên trục đường Quốc lộ 1A. Là địa phương tập trung phần lớn các ngành nghề tiểu thủ công truyền thống, dịch vụ thương mại và phát triển khá mạnh, thúc đẩy thị trấn Đập Đá phát triển toàn diện. Năm 1997 được công nhận là đơn vị hành chính cấp thị trấn; cơ sở hạ tầng tiếp tục được quan tâm đầu tư xây dựng, nâng cấp, các tuyến đường nội thị, liên xã, huyện được hình thành thông thoáng rất thuận lợi cho việc giao dịch, kinh doanh mua bán làm cho đô thị ngày càng khang trang, khởi sắc.

Song, hiện nay hai thị trấn này chưa được đặt tên đường, nên người dân địa phương vẫn sử dụng theo tên gọi quen thuộc trước đây (thôn, xóm, khu vực...) hoặc những con đường có tên nhưng chưa được cấp có thẩm quyền công nhận gây trở ngại trong công tác quản lý, giao dịch và phục vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội ở địa phương.

II. TÍNH CẤP THIẾT CỦA ĐỀ ÁN

Xuất phát từ tình hình thực tế tại 2 thị trấn Bình Định, Đập Đá, huyện An Nhơn yêu cầu đặt ra là đường phải có tên, nhà ở phải có số, để thực hiện tốt công tác quản lý đô thị, quản lý hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ

chức, cá nhân trong hoạt động giao dịch kinh tế, văn hóa - xã hội. Đồng thời, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương, đất nước, niềm tự hào dân tộc. Do đó, việc đặt tên đường cho các tuyến đường tại hai thị trấn nói trên là một yêu cầu cấp thiết.

III. NGUYÊN TẮC ĐẶT TÊN ĐƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt, đổi tên đường phố và công trình công cộng; Thông tư số 36/2006/TT-BVH ngày 20/3/2006 của Bộ Văn hóa (*nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch*) hướng dẫn thực hiện Nghị định số 91/2005/NĐ-CP.

Việc đặt tên đường trong Đề án này tuân thủ những nguyên tắc cơ bản dưới đây:

- Tất cả các tuyến đường tại thị trấn Bình Định và thị trấn Đập Đá xây dựng theo quy hoạch đô thị, được sử dụng ổn định thì được xem xét đặt tên.

- Căn cứ vào vị trí, cấp độ quy mô của đường để đặt tên tương xứng với ý nghĩa của địa danh, tầm quan trọng của sự kiện lịch sử và công lao của danh nhân mà sắp xếp ưu tiên đặt tên cho từng loại đường....

- Việc lấy tên các địa danh, các sự kiện lịch sử, văn hóa, danh nhân qua các thời đại (Anh hùng dân tộc, người có công với nước) để đặt tên đường phải đảm bảo tính khoa học, lịch sử và tính pháp lý; Ưu tiên lấy địa danh nổi tiếng, sự kiện lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh, danh nhân tiêu biểu của địa phương; đánh giá đúng vai trò, vị trí, công đức đối với dân tộc, địa phương An Nhơn và được nhân dân suy tôn, thừa nhận.

- Việc lấy tên các lãnh tụ, các nhà lãnh đạo, các anh hùng liệt sĩ trong thời đại Hồ Chí Minh phải hết sức chặt chẽ, thận trọng.

- Quan tâm đến yếu tố tâm lý, tình cảm của nhân dân đối với tên gọi dễ nhớ, dễ thuộc, dễ gọi, quen gọi.

IV. ĐẶT TÊN ĐƯỜNG

(Có Danh sách tên đường kèm theo)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Đặt tên đường tại thị trấn Bình Định và thị trấn Đập Đá, huyện An Nhơn

(Kèm theo Nghị quyết số 29/2011/NQ-HĐND ngày 18/8/2011

*của HĐND tỉnh về Đề án đặt tên đường tại thị trấn Bình Định và
thị trấn Đập Đá, huyện An Nhơn)*

I. Danh sách tên đường tại thị trấn Bình Định

Số TT	Tuyến đường,ký hiệu loại đường	Điểm đầu và điểm cuối của vị trí	Độ dài (m)	Lộ giới		Kết cấu mặt đường	Tên đường
				Quy hoạch (m)	Hiện Trạng (m)		
A	10 TUYẾN ĐƯỜNG ĐÃ CÓ TÊN GỌI QUEN THUỘC LÂU NAY						
1a	QL1A (cũ) Nội thị	Ngã ba Nhơn Hưng - Bắc cầu Tân An (Quốc lộ 1A mới - Bắc cầu Tân An)	2560	Đoạn 52 và 22	22	Nhựa	Trần Phú (1904 – 1931)
2a	Nội thị	Từ Cầu Lũng, xã Phước Hưng, huyện Tuy Phước - Cầu Xéo (Từ Cầu lũng - đường Ngô Đức Độ)	1750	20	20	Nhựa	Ngô Gia Tự (1908 – 1935)
3a	Nội thị	Mẫu giáo TT Bình Định - Ga Bình Định (30/3 - Cầu Vương)	1700	20	20	Nhựa	Quang Trung (1753 – 1792)
4a	Nội thị	Từ nhà bà Đoàn Thị Lan (Quán phở 01) - Hồ Thị Hương (Trần Phú - Thanh Niên)	852	25	25	Nhựa	Lê Hồng Phong (1902 – 1942)
5a	Nội thị	Từ nhà ông Trương Mạnh Hùng -trụ sở Mai Xuân Thưởng (Quang Trung-Trụ sở Mai Xuân Thưởng, gần giáp với đường Hàm Nghi)	523	12	12	Nhựa	Mai Xuân Thưởng (1860 – 1887)
6a	Nội thị	Từ nhà ông Võ Duy Anh - Huyện Đội (Ngô Gia Tự - Lê Hồng Phong)	230	12	12	Nhựa	Nguyễn Trọng Tri (1854 -1922)

Số TT	<i>Tuyến đường, ký hiệu loại đường</i>	Điểm đầu và điểm cuối của vị trí	Độ dài (m)	Lộ giới		Kết cấu mặt đường	Tên đường
				Quy hoạch (m)	Hiện Trạng (m)		
7a	Nội thị	Từ trụ sở làm việc các ban ngành huyện - Đường Đê bao (Lê Hồng Phong - Cần Vương)	750	14	14	Nhựa	Nguyễn Thị Minh Khai (1910 – 1941)
8a	Nội thị	Nhà ông Đoàn Ngọc Ánh - Kho giống của tỉnh (Quang Trung - kho giống của tỉnh, gần giáp với đường Hàm Nghi).	513	12	12	Nhựa	Trần Thị Kỷ (1947 – 1966)
9a	Nội thị	Ngã ba Ngô Gia Tự (Quán café Gia Phố) - nhà ông Nguyễn Văn Đả (Ngã ba Ngô Gia Tự - Cần Vương)	800	14	14	Nhựa + BTXM	Thanh Niên
10a	Nội thị	HTXNN đến nhà ông Nguyễn Thành Lý (Đường 30/3 - đường Võ Duy Dương)	1217	Đoạn 13 và 16	Đoạn 13 và 16	Nhựa	Nguyễn Đình Chiểu (1822 – 1888)
B	30 TUYẾN ĐƯỜNG ĐẶT TÊN MỚI						
	Khu vực 1: Trần Phú - Bắc Ngô Gia Tự						
1	Nội thị	Từ HTXNN - cơ sở sản xuất mộc Thanh Dũng (HTXNN - Trần Phú)	947	20	20	Nhựa + Đất	30 tháng 3
2	Nội thị	ĐS 2: Sau lưng Công ty TNHH An Bình. Từ đường 30/3 - Đào Tấn	140	18	18	Nhựa	Trần Quốc Toàn (1267 – 1285)
3	Nội thị	ĐS 1: Song song với mương thủy lợi về phía Bắc (Từ đường 30/3 - Trần Quốc Toàn (ĐS2)).	550	21	21	Nhựa	Đào Tấn (1845 – 1907)
4	Nội thị	Từ nhà ông Nguyễn Minh Hiệp - quán ăn Ngọc (Ngô Gia Tự - Quang Trung)	185	12	12	Nhựa	Phan Đăng Lưu (1902 – 1941)
5	Nội thị	Từ Nhà thiếu nhi huyện - Trạm xá TT. Bình Định (Đào Tấn - Quang Trung)	230	20	20	Nhựa	Phạm Hồng Thái (1895-1924)
6	Nội thị	ĐS 4: Song song với mương thủy lợi về phía Nam (từ đường 30/3 - Phạm Hồng Thái)	250	10	10	Nhựa	Hồ Sĩ Tào (1869 – 1934)

Số TT	<i>Tuyến đường, ký hiệu loại đường</i>	Điểm đầu và điểm cuối của vị trí	Độ dài (m)	Lộ giới		Kết cấu mặt đường	Tên đường
				Quy hoạch (m)	Hiện Trạng (m)		
7	Nội thị	Khu vui chơi Quang Trung: Từ nhà ông Nguyễn Duy Sơn - Nguyễn Thị Mai (từ đường 30/3 - đường Phạm Hồng Thái)	185	14	14	Nhựa	Lương Thế Vinh (1442 - 1496)
Khu vực 2: Liêm Trục							
8	Nội thị	Quán Càfe Gia Hưng - nhà ông Hoàng Kim Hoàng (30/3 - nhà ông Hoàng)	339	10	Đoạn 10 và 4	Đất	Mai Dương
9	Nội thị	Nhà ông Nguyễn Vĩ Thanh - Quán càfe Hương Cau (30/3 - Nguyễn Đình Chiểu)	158	14	Đoạn 14 và 4	BTXM	Trần Bình Trọng (1259 -1285)
10	Nội thị	Từ QL1A mới - Trung tâm KHHGD (QL1A mới đến đường Trần Phú)	900	12	5	BTXM	Huỳnh Thúc Kháng (1876 -1947)
11	Nội thị	Từ QL1A mới - Công ty THHH Đình Phát (QL1A mới - Trần Phú)	1010	10	5	BTXM + Đất	Võ Xán (1917 – 1945)
Khu vực 3: Thanh Niên							
12	Nội thị	ĐS 5: Trước quán càfe Đồng Văn-nhà ông Mai Hoàng Hùng (Nguyễn Đình Chiểu - đường Hàm Nghi)	230	12	12	Nhựa	Phan Đình Phùng (1847 – 1895)
13	Nội thị	ĐS 4: Từ nhà bà Nguyễn Thị Minh Huệ - quán ăn Vy Vân (Nguyễn Sinh Sắc - Kim Đồng)	200	12	12	Nhựa	Phan Bội Châu (1867 -1940)
14	Nội thị	ĐS 3: Từ nhà thầy Đỗ Hữu Hưng - ĐS 6 trước Ngân hàng chính sách (Nguyễn Khuyến-Hàm Nghi)	180	12	12	Nhựa	Phan Chu Trinh (1872 – 1926)
15	Nội thị	ĐS 2: Từ nhà ông Trương Đình Tân - nhà nghỉ Thanh Niên (Lê Hồng Phong – Hàm Nghi)	470	16	16	Nhựa	Nguyễn Sinh Sắc (1862 – 1929)
16	Nội thị	ĐS 1: Từ hiệu cầm đồ Phú Cường đến nhà ông Đặng Hồng Phúc (Nguyễn Sinh Sắc - Hàm Nghi)	370	10	10	Nhựa	Trần Văn Ôn (1931 - 1950)

Số TT	Tuyến đường, ký hiệu loại đường	Điểm đầu và điểm cuối của vị trí	Độ dài (m)	Lộ giới		Kết cấu mặt đường	Tên đường
				Quy hoạch (m)	Hiện Trạng (m)		
17	Nội thị	ĐS 6: ĐS 5 - Cổng trường TH số 2 - nhà ông Lương Minh Hùng: Karaoke Hát Việt (Nguyễn Sinh Sắc - Phan Đình Phùng)	140	12	12	Nhựa	Nguyễn Khuyển (1835 – 1909)
18	Nội thị	ĐS 7: gần quán Café 179 - Khách sạn Vy Trang (Trần Văn Ôn - Phan Chu Trinh)	186	12	12	Nhựa	Trần Cao Vân (1866-1916)
19	Nội thị	ĐS 8: Từ ĐS 5 - ĐS 3 (Phan Đình Phùng - Phan Chu Trinh)	93	12	12	Nhựa	Kim Đồng (1928 – 1943)
20	Nội thị	Nhà nghỉ Hương Lan - nhà ông Nguyễn Văn Đã (Trần Phú - nhà ông Nguyễn Văn Đã gần giáp với đường Cần Vương)	1100	14	Đoạn 14 và 6,5	Nhựa + Đất	Hàm Nghi (1871 – 1943)
21	Nội thị	Đường đê bao: QL1A cũ - đường 636B (Trần Phú - Ngô Đức Đệ)	2700	8	8	Đất	Cần Vương
Khu vực 4: Khu Trung tâm							
22	Nội thị	Thư Viện huyện - nhà ông Trương Ngọc Ánh (LHP - nhà ông Trương Ngọc Ánh)	160	10	10	BTXM	Võ Thị Yến (1945 – 1970)
23	Nội thị	Kho bạc - nhà ông Lê Trọng Thư (Lê Hồng Phong - Ng.Đình Chiểu)	182	12	10	BTXM	Nguyễn Mân (1899 – 1968)
24	Nội thị	Đài Truyền thanh huyện - nhà bà Nguyễn Thị Hoa (LHP - nhà bà Nguyễn Thị Hoa gần giáp với đường Hàm Nghi)	289	12	5	BTXM	Võ Duy Dương (1827 -1866)
25	Nội thị	Nhà ông Lê Chánh - Xí nghiệp may - Lê Khắc Bình (Nguyễn Đình Chiểu - Ng.Thị Minh Khai)	148	12	12	BTXM	Phạm Hồ (1926 – 2007)
26	Nội thị	Công viên (Xưởng xây lắp điện) - đường 636B (Ngô Đức Đệ gặp lại đường Ngô Đức Đệ)	400	16	16	Nhựa	Chế Lan Viên (1920 – 1989)
27	Nội thị	Nhà Lâm Tiên Tiến - Nguyễn Thị Minh Tâm (Chế Lan Viên	125	9	9	Nhựa	Yến Lan (1916 – 1998)

Số TT	Tuyến đường, ký hiệu loại đường	Điểm đầu và điểm cuối của vị trí	Độ dài (m)	Lộ giới		Kết cấu mặt đường	Tên đường
				Quy hoạch (m)	Hiện Trạng (m)		
		- Lâm Văn Thạnh)					
28	Nội thị	Từ đường Chế Lan Viên - Cầu Bà Tân	400	9	9	BTXM	Lâm Văn Thạnh (1957 - 1978)
29	Nội thị	Từ đường Ngô Đức Đệ - Cầu Long Quang	1450	12	5	BTXM	Tăng Bạt Hổ (1859 – 1907)
30	Đường liên xã	Đường 636B, từ Cầu xéo - Hòa Cư, xã Nhơn Hưng (đường Ngô Gia Tự - Hòa cư, xã Nhơn Hưng)	1120	20	20	Nhựa	Ngô Đức Đệ (1905 – 2001)

II. Danh sách tên đường tại thị trấn Đập Đá:

Khu vực 1: Bả Canh - Bằng Châu							
1	QL1A (mới)	Cầu Đập Đá - Cầu Vạn Thuận, xã Nhơn Thành.	2698	29	20	Nhựa	Lê Duẩn (1907 – 1986)
2	Liên thôn	Từ Quốc lộ 1A - Cống Lỗ sỏi (Lê Duẩn - Cống lỗ sỏi)	1650	9	8	Nhựa + Đất	Đô Độc Long (TK XVIII)
3	Liên thôn	Từ công viên Bả Canh - Mỹ Hòa (Đô Độc Long - Ng. Lữ)	1720	9	5	BTXM	Đô Độc Bảo (TK XVIII)
4	Liên thôn	QL1A - Trường MG Đội 9 - tháp Cánh Tiên (Lê Duẩn - Huyện Trân công chúa)	500	9	5	Đất	Đặng Tiến Đông (1738 - 1797)
5	Liên thôn	QL1A - Tháp Cánh Tiên thuộc xã Nhơn Hậu (Lê Duẩn - Tháp Cánh Tiên, Nhơn Hậu)	750	16	6	BTXM	Huyện Trân Công Chúa (1287 – 1340)
6	Liên thôn	Trạm bơm Đội 11 - nhà ông Trần Hùng Cường (Bả Canh).	700	9	5	BTXM	Đô đốc Lân (Thế kỷ XVIII)
7	Liên thôn	QL1A - thôn Lý Tây, xã Nhơn Thành (Lê Duẩn - Lý Tây, xã Nhơn Thành)	2700	17	8	BTXM	Nguyễn Lữ (TK. XVIII)
Khu vực 2: Nam Phương Danh							
8	Liên thôn	QL1A - Quán Ngọc Lan (Lê Duẩn - Nguyễn Lữ)	300	20	10	BTXM	Nguyễn Trường Tộ (1828 – 1871)
9	Liên thôn	QL1A - Quán Loan - nhà ông Nguyễn Thành Minh (Lê Duẩn - Nguyễn Thiếp)	240	9	8	BTXM	Đinh Văn Nhưng (TK XVIII)

10	Liên thôn	QL1A - nhà ông Ngô Khôn Đào (Lê Duẩn - Nguyễn Lữ)	190	9	7	BTXM	Nguyễn Thiếp (1723 – 1804)
11	Liên thôn	Sau nhà ông Trần Văn Cho - nhà ông Nguyễn Văn Sáng (Võ Văn Dũng - nhà ông Nguyễn Văn Sáng)	600	14	14	Đất	Đô Độc Lộc (Thế kỷ XVIII)
12	Liên thôn	Từ cống ông Kỷ - nhà ông Nguyễn Văn Minh - cầu ông Đây (Hong Lĩnh - Nguyễn Nhạc)	920	20	20	Đất	Võ Văn Dũng (Thế kỷ XVIII)
13	Liên thôn	Ngã tư bà Két - Sân vận động mới Đập Đá (Hong Lĩnh - Nguyễn Nhạc)	960	14	9	BTXM	Trần Quang Diệu (1746 – 1802)
14	Liên thôn	QL1A - nhà ông Nguyễn Thế Kỷ (Lê Duẩn – Nguyễn Bèo)	1650	9	4	BTXM	Đào Duy Từ (1572 – 1634)
15	Liên thôn	QL1A - Cụm CN Gò Đá Trắng, xã Nhơn Hậu (Lê Duẩn - Cụm công nghiệp Gò Đá Trắng, Nhơn Hậu)	950	30	20	Nhựa	Nguyễn Nhạc (TK XVIII)
16	Liên thôn	Nhà ông Nguyễn Hoàn - Chợ Rèn (Hong Lĩnh - Ngô Văn Sở)	650	9	5	BTXM	Nguyễn Bèo (1941-1969)
17	Liên thôn	Đốc Bà Hay - nhà ông Phạm Văn Khế (Hong Lĩnh - Nguyễn Bèo)	150	9	7	BTXM	Võ Đình Tú (TK XVIII)
18	Liên thôn	Nhà ông Bùi Hoành - Bàu Sen, xã Nhơn Hậu (Huỳnh Đăng Thờ - Bàu Sen)	1700	14	4,7	BTXM	Ngô Văn Sở (?-1795)
19	Liên thôn	Nhà ông Nguyễn Văn Đức - Bàu Sen, xã Nhơn Hậu (Ngô Văn Sở - Bàu Sen, Nhơn Hậu)	500	9	6	BTXM	Nguyễn Bá Huân (1850 - ?)
20	Liên thôn	Mộ tập thể liệt sĩ - Lóp Mẫu giáo Tây Phương Danh (Hong Lĩnh - Nguyễn Bá Huân)	380	9	5	BTXM	Ngô Thi Nhậm (1746 – 1803)
21	Liên xã	Đập Đá - thôn Ngãi Chánh, Nhơn Hậu (Huỳnh Đăng Thờ - thôn Ngãi Chánh, Nhơn Hậu)	1400	20	15	BTXM	Hong Lĩnh

22	Liên thôn	Từ cổng làng Nam Phương Danh - Ruộng Ngãi Chánh (Hong Lĩnh - Ngô Văn Sở)	450	9	4	BTXM	Đô Đốc Tuyết (TK XVIII)
23	Liên thôn	Nhà ông Quốc Thụy - Chùa Liên Trì - Nhà Kim Loan (Ngô Văn Sở - Bùi Thị Xuân)	300	9	5	BTXM	Đô đốc Mưu (TK XVIII)
24	Liên thôn	Võ Cang - ngã tư Bảy Lưỡi (Hong Lĩnh - Ngô Văn Sở)	700	14	9	BTXM	Bùi Thị Xuân (? – 1802)
25	Liên thôn	Nhà bà Hàn Thị Hạnh - Cầu Đập Đá cũ (Lê Duẩn - Cầu Đập Đá cũ)	350	20	12	Nhựa	Huỳnh Đăng Thơ (1889 -1982)

Tổng cộng: 65 tuyến đường